

**BỘ XÂY DỰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-BXD

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt danh sách nhân sự làm đầu mối  
kiểm soát thủ tục hành chính của Bộ Xây dựng**

**BỘ TRƯỞNG BỘ XÂY DỰNG**

*Căn cứ Nghị định số 33/2025/NĐ-CP ngày 25 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 167/2012/TT-BTC ngày 10 tháng 10 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Bộ.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Danh sách công chức làm đầu mối kiểm soát thủ tục hành chính của Bộ Xây dựng. Công chức làm đầu mối kiểm soát thủ tục hành chính có trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ được giao, được hưởng chế độ hỗ trợ về kinh phí và các hỗ trợ khác theo quy định của pháp luật về kiểm soát thủ tục hành chính.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 324/QĐ-BXD ngày 28/3/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng phê duyệt danh sách cán bộ làm đầu mối kiểm soát thủ tục hành chính của Bộ Xây dựng.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Bộ, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Công TTĐT Bộ Xây dựng;
- Lưu: VT, VP (KSTTHC).

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**

**Nguyễn Việt Hùng**

**DANH SÁCH NHÂN SỰ LÀM ĐẦU MỐI**  
**KIỂM SOÁT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CỦA BỘ XÂY DỰNG**  
(Kèm theo Quyết định số                   /QĐ-BXD ngày            tháng            năm 2025 của  
Bộ trưởng Bộ Xây dựng)

| STT | Họ và tên              | Chức vụ/ Đơn vị công tác                                                         |
|-----|------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|
| 1   | Nguyễn Thị Kiều Nguyệt | Phó Chánh Văn phòng Bộ                                                           |
| 2   | Ma Thị Luận            | Phó Chánh Văn phòng Bộ                                                           |
| 3   | Vũ Thị Hường           | Trưởng Phòng Kiểm soát thủ tục hành chính,<br>Văn phòng Bộ                       |
| 4   | Nguyễn Văn Hiếu        | Phó trưởng Phòng Kiểm soát thủ tục hành<br>chính, Văn phòng Bộ                   |
| 5   | Chu Thị Nhân           | Phó trưởng Phòng Kiểm soát thủ tục hành chính,<br>Văn phòng Bộ                   |
| 6   | Nghiêm Thị Thúy Giang  | Phó trưởng Phòng Kiểm soát thủ tục hành chính,<br>Văn phòng Bộ                   |
| 7   | Nguyễn Thế Anh         | Phó Chánh Văn phòng, Cục Giám định nhà<br>nước về chất lượng công trình xây dựng |
| 8   | Nguyễn Lê Đức          | Phó Chánh văn phòng, Cục Kinh tế - Quản lý<br>đầu tư xây dựng                    |
| 9   | Đỗ Quang Thái          | Chuyên viên chính Phòng Kiểm soát thủ<br>tục hành chính, Văn phòng Bộ            |
| 10  | Nguyễn Thế Anh         | Chuyên viên chính Phòng Pháp chế - Thanh<br>tra, Cục Đường sắt Việt Nam          |
| 11  | Nguyễn Thị Mai Phương  | Chuyên viên Phòng Kiểm soát thủ tục hành chính,<br>Văn phòng Bộ                  |
| 12  | Lương Lệ Mai           | Chuyên viên Phòng Kiểm soát thủ tục hành chính,<br>Văn phòng Bộ                  |
| 13  | Lê Thị Linh            | Chuyên viên Phòng Kiểm soát thủ tục hành chính,<br>Văn phòng Bộ                  |

| <b>STT</b> | <b>Họ và tên</b>   | <b>Chức vụ/ Đơn vị công tác</b>                                                               |
|------------|--------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|
| 14         | Nguyễn Thị Thu Hà  | Chuyên viên Phòng Kiểm soát thủ tục hành chính, Văn phòng Bộ                                  |
| 15         | Nguyễn Thị Tú Châm | Chuyên viên Phòng Pháp chế - Đầu thầu, Cục Đường bộ Việt Nam                                  |
| 16         | Võ Thị Thanh Giang | Chuyên viên chính Phòng Pháp chế, Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam                         |
| 17         | Đặng Thị Quyên     | Chuyên viên Phòng Pháp chế, Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam                               |
| 18         | Nguyễn Đức Long    | Chuyên viên Văn phòng, Cục Đăng kiểm Việt Nam                                                 |
| 19         | Nguyễn Huyền Trang | Chuyên viên Phòng Pháp chế - Hợp tác quốc tế, Cục Hàng không Việt Nam                         |
| 20         | Trần Thị Hà Phương | Chuyên viên Văn phòng, Cục Đường sắt Việt Nam                                                 |
| 21         | Hoàng Thu Hương    | Chuyên viên Văn phòng, Cục Kinh tế - Quản lý đầu tư xây dựng                                  |
| 22         | Hoàng Mạnh Hiệp    | Phó Chánh Văn phòng, Cục Kết cấu hạ tầng xây dựng                                             |
| 23         | Phạm Thùy Dương    | Chuyên viên Văn phòng, Cục Kết cấu hạ tầng xây dựng                                           |
| 24         | Hoàng Thị Uyên     | Chuyên viên Phòng Quản lý nhà ở, Cục Quản lý nhà và thị trường bất động sản                   |
| 25         | Vũ Thị Thủy        | Chuyên viên Phòng Quản lý thị trường bất động sản, Cục Quản lý nhà và thị trường bất động sản |